

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ BÀNG MẠC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-VHXXH

Bằng Mạc, ngày tháng 9 năm 2025

V/v triển khai hướng dẫn thực
hiện Nghị quyết số 23/2025/NQ-
HĐND ngày 15/7/2025 của Hội
đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn

Kính gửi: Các đơn vị trường học trên địa bàn xã.

Thực hiện Nghị quyết số 23/2025/NQ-HĐND ngày 15/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (sau đây gọi là Nghị quyết số 23/2025/NQ-HĐND);

Căn cứ Hướng dẫn số 3337/HD- SGDĐT ngày 28/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai, thực hiện Nghị quyết số 23/2025/NQ-HĐND, UBND xã Bằng Mạc đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện Nghị quyết số 23/2025/NQ-HĐND từ năm học 2025-2026 trở đi cho đến khi có văn bản mới thay thế Nghị quyết số 23/2025/NQ-HĐND, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI, TUYÊN TRUYỀN

1. Các đơn vị trường học trên địa bàn

- Nghiêm túc tổ chức quán triệt nội dung Nghị quyết số 23/2025/NQ-HĐND và Hướng dẫn số 3337/HD-SGDĐT tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh.

- Tổ chức tuyên truyền thường xuyên, liên tục thông qua các buổi sinh hoạt tập thể, họp phụ huynh học sinh, các hội nghị sinh hoạt chuyên đề, niêm yết công khai tại bảng tin nhà trường; đăng tải thông tin đầy đủ, chính xác trên các trang thông tin điện tử, fanpage hoặc các kênh truyền thông chính thống của nhà trường.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đoàn thể địa phương để mở rộng phạm vi tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong nhân dân.

- Định kỳ báo cáo UBND xã về tình hình triển khai, kết quả đạt được và những khó khăn, vướng mắc trong công tác thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị trường học và các cơ quan có liên quan tổ chức hội nghị triển khai. Sử dụng hệ thống loa truyền thanh cơ sở và các hình thức thông tin đại chúng khác để tuyên truyền thường xuyên, rộng khắp, bảo đảm mọi người dân đều được tiếp cận thông tin.

- Niêm yết công khai nội dung Nghị quyết số 23/2025/NQ-HĐND tại trụ sở UBND xã; đăng tải đầy đủ, chính xác trên trang thông tin điện tử của xã.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai, tuyên truyền tại các đơn vị trường học và các thôn trên địa bàn; định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND xã và Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

Việc tuyên truyền cần được thực hiện thường xuyên, liên tục, bảo đảm tính công khai, minh bạch, góp phần nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận và huy động sự tham gia tích cực của toàn xã hội trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách của tỉnh.

II. DANH MỤC CÁC KHOẢN THU, MỨC THU, CƠ CHẾ QUẢN LÝ THU CHI

1. Danh mục các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý thu chi

Thực hiện theo Điều 2 Nghị quyết số 23/2025/NQ-HĐND.

Đối với quy định mục **“1. Dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động bán trú”** tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 23/2025/NQ-HĐND: *các cơ sở giáo dục thực hiện cân đối thu bù trừ kinh phí đối với học sinh được hưởng chính sách hỗ trợ theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non; Nghị định 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách).*

2. Hướng dẫn thực hiện mức chi đối với các khoản thu dịch vụ

Thực hiện chi trong các hoạt động dịch vụ quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 23/2025/NQ-HĐND như sau:

2.1. Các dịch vụ: 1.a. Dịch vụ phục vụ ăn bán trú của học sinh; 1.d. Dịch vụ phục vụ hoạt động bán trú cho cá nhân học sinh; 6. Dịch vụ phục vụ trực tiếp học sinh trong công tác kiểm tra đánh giá; 7. Dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số cho học sinh: Thực hiện chi theo thực tế trong quá trình thực hiện nhiệm vụ trên cơ sở đảm bảo cơ chế quản lý thu chi quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 23/2025/NQ-HĐND.

2.2. Các dịch vụ: 1.b. Dịch vụ hỗ trợ thuê nhân viên nấu ăn; 1.c. Dịch vụ hỗ trợ phục vụ trông học sinh buổi trưa; 2. Dịch vụ quản lý/trông trẻ ngoài giờ hành chính; 5. Dịch vụ tổ chức dạy bơi an toàn cho học sinh: Chi cho người trực tiếp thực hiện nhiệm vụ tối thiểu là 90%, chi cho công tác quản lý (cán bộ quản lý, nhân viên kế toán, thủ quỹ, y tế, bảo vệ ...) tối đa là 10%.

2.3. Các dịch vụ: 3. Dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ mầm non ngày nghỉ; 4. Dịch vụ tổ chức cho trẻ em mẫu giáo tham gia các hoạt động làm quen với tiếng Anh: Chi cho người trực tiếp thực hiện nhiệm vụ (giáo viên trực tiếp giảng dạy, nhân viên nuôi dưỡng) tối thiểu là 70%, chi cho công tác quản lý (công tác quản lý giảng dạy, phục vụ, hỗ trợ tăng cường cơ sở vật chất...) tối đa 30%.

2.4. Dịch vụ 8. Phục vụ vệ sinh trường học: Chi trả tiền thuê lao công phục vụ; giấy vệ sinh; hóa chất tẩy rửa; dụng cụ quét dọn; vệ sinh đồ dùng cho học sinh bán trú (đồ chơi, chăn, gối) tối thiểu là 90%; chi cho công tác quản lý tối đa là 10%.

III. LẬP DỰ TOÁN, THẨM ĐỊNH VÀ PHÊ DUYỆT

1. Lập dự toán thu, chi

1.1. Các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông thành lập Tổ giúp việc gồm: đại diện Ban giám hiệu (Ban Giám đốc), khối trưởng Giáo viên chủ nhiệm các khối, kế toán. Tổ giúp việc xây dựng danh mục và dự toán thu, chi của từng khoản dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục trên cơ sở các căn cứ sau:

- Nội dung thu, mức thu (Nghị quyết số 23/2025/NQ-HĐND);
- Các văn bản hướng dẫn của cơ quan quản lý giáo dục để thực hiện hoạt động dạy và học của các cấp học;
- Tình hình thực tế, điều kiện kinh tế xã hội của địa phương.
- Việc thu, chi các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí tại các cơ sở giáo dục phải lập dự toán riêng và xây dựng phương án sử dụng gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đồng thời phải được ghi chép, quản lý thống nhất qua hệ thống sổ sách kế toán và được chi tiêu theo quy định quản lý tài chính hiện hành.

1.2. Thống nhất trong Hội đồng trường, thông tin tới tập thể cán bộ, giáo viên nhà trường về dự thảo mức thu, mức chi, đối tượng thu và đối tượng hưởng lợi, hình thức tổ chức huy động đóng góp. Từ đó xác định cụ thể nội dung mức thu, chi phù hợp nhằm đảm bảo các điều kiện phục vụ cho học sinh với chi phí tiết kiệm nhất, mức thu thấp nhất. ***Đối với các đơn vị không có tổ chức Hội đồng trường thì thực hiện xem xét trong tập thể lãnh đạo, kế toán, các tổ trưởng chuyên môn, mời đại diện Ban đại diện cha mẹ học sinh, mẫu số 01.***

1.3. Xin ý kiến góp ý của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường (hiện tại) về dự thảo mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục (bằng văn bản).

2. Tổ chức lấy ý kiến của cha mẹ học sinh

Giáo viên chủ nhiệm các lớp thông báo tới cha mẹ học sinh dự thảo các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và xin ý kiến ghi rõ đồng ý hay không đồng ý hoặc ý kiến khác (bằng văn bản), **mẫu số 02**.

Trường hợp cha mẹ học sinh vắng mặt thì gửi dự thảo mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục để xin ý kiến cha mẹ học sinh vào văn bản dự thảo và gửi lại cho giáo viên chủ nhiệm tổng hợp.

Những khoản phụ huynh không đồng ý hoặc đồng ý với mức khác, cơ sở giáo dục tiếp tục nghiên cứu, xem xét và điều chỉnh cho phù hợp điều kiện thực tế của đơn vị; các ý kiến được phản ánh đầy đủ trong biên bản họp, làm cơ sở để cơ quan quản lý giáo dục thẩm định.

3. Lập hồ sơ trình thẩm định

Cơ sở giáo dục lập Tờ trình đề nghị phê duyệt các khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục của năm học gửi Ủy ban nhân dân xã (**trước ngày 22/9/2025** (trường mầm non, tiểu học, TH&THCS, THCS)

Hồ sơ trình duyệt gồm:

(1) Tờ trình đề nghị phê duyệt các khoản thu, mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí năm học 20...-20... **mẫu số 03** (bản gốc);

(2) Dự toán thu, chi các khoản thu;

(3) Biên bản họp Hội đồng trường, Ban đại diện cha mẹ học sinh trường về dự thảo mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí năm học (Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân xã, phường kiểm tra bản gốc, lưu bản scan; cơ sở giáo dục lưu bản gốc), **mẫu số 01**;

(4) Biên bản họp cha mẹ học sinh từng lớp (Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân xã, phường kiểm tra bản gốc, lưu bản scan, cơ sở giáo dục lưu bản gốc), **mẫu số 02**;

4. Thẩm định, phê duyệt nội dung, mức thu

Căn cứ vào điều kiện kinh tế xã hội của địa phương, sự phù hợp giữa các cơ sở giáo dục trong cùng địa bàn, mặt bằng chung về thu nhập của người dân, theo phân cấp quản lý Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân xã, phường nghiên cứu hồ sơ trình duyệt của các đơn vị để phê duyệt cụ thể danh mục thu, mức thu của từng dịch vụ (có trong danh mục và không vượt mức quy định tại Nghị quyết số 23/2025/NQ-HĐND) đối với từng cơ sở giáo dục, văn bản thẩm định **mẫu số 04**.

Chậm nhất 3 ngày làm việc, sau khi nhận được văn bản của cấp có thẩm quyền phê duyệt, các cơ sở giáo dục tổ chức thực hiện công khai danh mục, mức thu của từng dịch vụ theo quy định hiện hành (Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân), niêm yết công khai trước bản tin, trên Website đơn vị và thông báo tới cha mẹ học sinh, làm cơ sở cho công tác kiểm tra, giám sát.

5. Quyết toán kinh phí

Các đơn vị thực hiện thu, chi các khoản thu phải được ghi chép, quản lý thống nhất qua hệ thống sổ sách kế toán và được chi tiêu theo quy định quản lý tài chính hiện hành. Kết thúc học kỳ I và kết thúc năm học thực hiện quyết toán kinh phí, công khai tài chính theo đúng quy định tài chính hiện hành, trong đó có thông báo công khai trực tiếp đến phụ huynh học sinh để thống nhất phương án xử lý đối với những khoản thu (nếu còn dư kinh phí).

IV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị thực hiện chế độ báo cáo

Hàng năm, kết thúc năm học các trường mầm non, tiểu học và trung học cơ sở báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 23/2025/NQ-HĐND nộp về UBND xã (qua phòng Văn hóa - Xã hội) trước ngày 20 tháng 7 theo **mẫu số 05 và phụ lục I**.

Giao Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 23/2025/NQ-HĐND nộp về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 30 tháng 7 theo **mẫu số 05 và phụ lục I**.

2. Tổ chức thực hiện

2.1. Giao phòng Văn hóa - Xã hội: chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tuyên truyền, phổ biến quy định về các khoản thu trong nhà trường trên các phương tiện thông tin đại chúng để nhân dân và cha mẹ học sinh biết; thẩm định các khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với các đơn vị công lập đảm bảo đồng đều giữa các cơ sở giáo dục trong cùng cấp học, khu vực; tổ chức kiểm tra việc thực hiện thu, chi tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn quản lý.

- Thủ trưởng các cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm toàn diện về việc triển khai mức thu, các khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí của đơn vị trước cơ quan quản lý giáo dục theo phân cấp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định tại mục 1 nêu trên.

- Các cơ sở giáo dục tuyên truyền, phổ biến và thực hiện công khai thu, chi và quyết toán các khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục theo các quy định hiện hành; Khuyến khích các cơ sở giáo dục phối hợp với ngân hàng thương mại ở địa phương để các cha mẹ học sinh thực hiện các khoản đóng góp qua ngân hàng.

- Có phương án bố trí và phục vụ học sinh cho phù hợp khi triển khai dịch vụ, tránh gây ra tâm lý không tốt đối với học sinh, nhất là học sinh không tham gia các dịch vụ.

UBND xã Bằng Mạc yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc cần phản ánh kịp thời về UBND xã (qua phòng Văn hóa - Xã hội) để xem xét, phối hợp, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các Ban của HĐND xã;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Phòng Văn hóa – Xã hội xã;
- Trang thông tin điện tử (đăng tải);
- Lưu: VT, VHXXH_(NHXA).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Vương Văn Sơn